TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 607/2022/QĐST- HNGĐ	*Đống Đa, ngày 07 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ Điều 149, Điều 212, Điều 213; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 577/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Nguyễn Thị Huyền A, sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú: Phường Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội.

- Anh Trần Trung H, sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú: Xã Xuân Liên, Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tình cảm: Anh **Trần Trung H** và chị **Nguyễn Thị Huyền A** kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội ngày 12/11/2018.

Quá trình chung sống, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, cuộc sống chung không hạnh phúc, không cảm thông, chia sẻ được với nhau, anh chị đã ly thân từ đầu năm 2022 đến nay.

Anh H và chị Huyền A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: Anh H và chị Huyền A xác nhận không có con chung.

[3] Tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh H và chị Huyền A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Anh H và chị Huyền A xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí: Anh H và chị Huyền A thống nhất để anh H chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Xét thấy: Sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về nội dung hòa giải đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. **Quan hệ hôn nhân**: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa: Anh **Trần Trung H** và chị **Nguyễn Thị Huyền A.**

2. Con chung: Xác nhận Anh H và chị Huyền A không có con chung.

3. Tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh H và chị Huyền A đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

4. Nợ chung: Anh H và chị Huyền A đều xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

5. Lệ phí Tòa án: Anh H và chị Huyền A thống nhất để anh H chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0070348 ngày 28/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Quản Văn Tiến